

TÌM HIỂU LUẬT GIÁO DỤC (SỬA ĐỔI) VỀ LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP VIỆT NAM

• PGS. TS. NGUYỄN VIỆT SỰ

Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

Luật Giáo dục đã được ban hành từ năm 1998. Đến nay đã được 7 năm và đã tạo nên cơ sở pháp lý vững chắc cho quá trình phát triển sự nghiệp giáo dục với mục tiêu "Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài" đáp ứng công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Trải qua 7 năm, nền kinh tế - xã hội Việt Nam đã có những bước chuyển quan trọng theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; một nền kinh tế mở phát triển trong xu thế toàn cầu hoá cùng với xã hội tăng cường giao lưu, hội nhập khu vực và quốc tế, tạo cho Việt Nam những cơ hội và thách thức mới trong phát triển, nhất là bước chuyển quan trọng sắp tới, khi Việt Nam gia nhập WTO. Trong bối cảnh đó nền giáo dục chịu tác động mạnh mẽ và đòi hỏi phải có những đổi mới căn bản cả về tư duy và hành động theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá và xã hội hóa nhằm thực hiện sứ mệnh quan trọng của mình trong phát triển con người, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trong những thập kỉ tới. Tình hình trên đòi hỏi Luật Giáo dục Việt Nam phải có sự sửa đổi, bổ sung hoàn chỉnh để không chỉ khắc phục những tồn tại, bất cập mà còn định hướng mới cho những giải pháp chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam trong điều kiện mới! Đó cũng là những đòi hỏi bức xúc của nhân dân trong một xã hội học tập đang hình thành và phát triển ở nước ta.

1. Giáo dục nghề nghiệp trong hệ thống giáo dục quốc dân

Với nghĩa hẹp, giáo dục nghề nghiệp là một bộ phận trong hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm giáo dục trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề nhằm "đào tạo người lao động có kiến thức, kĩ năng nghề nghiệp ở các trình độ khác nhau, có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỉ luật, tác phong công nghiệp, có sức khoẻ nhằm tạo điều kiện cho người lao động có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp

ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh."

Giáo dục nghề nghiệp nhằm hình thành và phát triển đội ngũ lao động kĩ thuật chiếm tỉ trọng lớn trên 75% trong nguồn lực lao động kĩ thuật với các trình độ: sau đại học, đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và công nhân kĩ thuật.

Giáo dục nghề nghiệp có mối quan hệ liên thông chặt chẽ với giáo dục phổ thông, giáo dục đại học và sau đại học, giáo dục thường xuyên trong hệ thống giáo dục quốc dân thống nhất.

Với vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp như trên mà sự sửa đổi trong Luật Giáo dục sẽ có tác động mạnh mẽ, trực tiếp đến chiến lược, định hướng và giải pháp phát triển giáo dục nghề nghiệp trong thời gian tới.

2. Những đổi mới về giáo dục nghề nghiệp trong Luật Giáo dục (sửa đổi).

2.1 Luật Giáo dục (sửa đổi) vẫn quan niệm giáo dục nghề nghiệp như trước đây nhưng đã đổi cách gọi trung học chuyên nghiệp thành trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề được xây dựng ở 3 trình độ: sơ cấp, trung cấp và cao đẳng. Có thể thấy đây là một điểm mới rất quan trọng của Luật Giáo dục (sửa đổi) về giáo dục nghề nghiệp:

- Trước hết, phân biệt rõ giáo dục trung học phổ thông với giáo dục trung cấp chuyên nghiệp ở mục tiêu và nội dung của hai loại hình giáo dục này, vì trước đây dùng cách gọi trung học chuyên nghiệp đã gây nên sự nhầm lẫn rằng hai loại hình này có thể cùng ở cấp giáo dục phổ thông.

- Hai là xác định dạy nghề ở ba cấp trình độ để phân biệt rõ mức độ đào tạo người công nhân kĩ thuật (CNKT) mà không dựa vào bậc thợ để đào tạo như trước đây không đảm bảo tính khoa học, tính kĩ thuật của quá trình đào tạo nghề.

Mục tiêu giáo dục nghề nghiệp trong Luật Giáo dục (sửa đổi) đã bổ sung nội dung "Tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động" của người tốt nghiệp từ giáo

dục nghề nghiệp. Đó là lối mở quan trọng cho việc học liên thông, học suốt đời để phát triển trong quá trình hành nghề ở thị trường lao động phong phú, đa dạng luôn xuất hiện yêu cầu mới, đòi hỏi người lao động phải thích nghi và phát triển.

Mục tiêu trong Luật Giáo dục (sửa đổi) đối với trung cấp chuyên nghiệp cũng xác định rõ việc “đào tạo ra người lao động có kiến thức, kỹ năng thực hành cơ bản của một nghề, có khả năng làm việc độc lập và có tính sáng tạo, ứng dụng công nghệ vào công việc”. Việc xác định này có thay đổi quan trọng về quan niệm: Đó là kết quả đào tạo trung cấp chuyên nghiệp không phải là kỹ thuật viên, nhân viên nghiệp vụ làm việc ở vị trí trung gian giữa kỹ sư và CNKT như quan niệm trước đây mà là lao động kỹ thuật trực tiếp với tính độc lập; họ thực hiện các nhiệm vụ của một nghề chứ không phải theo ngành như trước đây quan niệm: Đây là điểm xuất phát để xác định mới danh mục nghề đào tạo trung cấp chuyên nghiệp thay cho danh mục ngành đào tạo trung học chuyên nghiệp hiện nay.

2.2 Do yêu cầu của hoạt động nghề nghiệp trong thị trường lao động mà hoạt động này lại chịu nhiều tác động của tiến bộ khoa học - công nghệ nên Luật Giáo dục (sửa đổi) đã đặc biệt nhấn mạnh đến nội dung phương pháp giáo dục nghề nghiệp phải “tập trung vào đào tạo năng lực nghề nghiệp thực hành” và “rèn luyện kỹ năng theo yêu cầu đào tạo của từng nghề” và “phát triển nghề nghiệp theo yêu cầu của từng công việc”. Đó là những yếu tố quan trọng quyết định đến năng suất, chất lượng hoạt động nghề nghiệp của lao động kỹ thuật. Do yêu cầu của việc học tập liên tục mà chương trình giáo dục nghề nghiệp “được xây dựng theo nguyên tắc đảm bảo liên thông với các chương trình giáo dục khác”. Sự đổi mới này sẽ mở ra hướng phát triển liên tục trong nghề và trình độ chuyên môn của người lao động kỹ thuật và xoá bỏ mặc cảm trước đây cho rằng học nghề là “vào ngõ cụt” không có điều kiện phát triển.

2.3 Đổi mới trong quản lý giáo dục nghề nghiệp được Luật Giáo dục (sửa đổi) xác định rõ trong việc quy định chương trình khung, chương trình cụ thể, giáo trình và việc cấp văn bằng chứng chỉ giáo dục nghề nghiệp có sự phân cấp rõ từ lãnh đạo Bộ, Ngành, Hiệu trưởng nhà trường và đặc biệt có thêm sự tham gia của Giám đốc trung tâm dạy nghề. Từ sự phân cấp

thống nhất và có cấp bậc sẽ tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động có tính chuyên sâu của quá trình đào tạo và nâng cao tính trách nhiệm của cơ quan quản lý từ trung ương đến địa phương, cơ sở đào tạo, sẽ giúp cho việc đào tạo có bài bản và đảm bảo điều kiện về chương trình, giáo trình theo hướng hiện đại, cập nhật góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nghề nghiệp.

3. Một số vấn đề cần làm rõ trong quá trình thực hiện Luật Giáo dục (sửa đổi)

Một số văn bản dưới Luật là cần thiết nhằm hướng dẫn thực hiện thành công các điều khoản quy định trong Luật Giáo dục (sửa đổi). Tuy nhiên, ngay từ văn bản Luật, một số vấn đề cần được hiểu rõ, làm rõ để có sự thống nhất trong tổ chức chỉ đạo cả ở tầm vĩ mô và vi mô.

Trong khoản 2 Điều 32 quy định “dạy nghề được thực hiện dưới một năm đối với đào tạo nghề trình độ sơ cấp, từ một đến ba năm đối với đào tạo nghề trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng”. Như vậy, văn bản không nêu rõ người vào học nghề có bằng tốt nghiệp THCS hay tốt nghiệp THPT. Trong thực tế, với 2 đối tượng này có sự chênh lệch đáng kể về trình độ văn hoá và năng lực tiếp thu nghề nghiệp, do đó thời gian đào tạo nghề ở cùng trình độ cũng có sự khác nhau rất lớn, cần có quy định cụ thể. Ngoài ra cũng cần lưu ý tới các đối tượng khác vào học nghề ở các trình độ khác nhau.

Theo Điều 36, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có trường trung cấp chuyên nghiệp, trường trung cấp nghề, trường cao đẳng nghề, trung tâm dạy nghề và lớp dạy nghề. Như vậy, trường dạy nghề không còn tồn tại, liệu có hợp lý khi Luật đã quy định dạy nghề có 3 trình độ (sơ cấp, trung cấp, cao đẳng). Hơn nữa, việc xuất hiện trường trung cấp nghề, trường cao đẳng nghề là không tương đồng trong hệ thống hình loại trường của hệ thống giáo dục quốc dân hiện đang tồn tại trường trung cấp chuyên nghiệp và trường cao đẳng thuộc hệ thống giáo dục đại học.

Có lẽ cần làm rõ hơn sự khác biệt của các loại hình trường này về chức năng, mục tiêu và nội dung đào tạo cũng như việc sử dụng kết quả đào tạo. Nên chăng vẫn xác định có hình loại trường dạy nghề với nhiệm vụ đào tạo ở 3 cấp trình độ khác nhau, để cấp bằng nghề trình độ sơ cấp, bằng nghề trình độ trung cấp, và bằng nghề trình độ cao đẳng.

(Xem tiếp trang 43)